

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: 20504 /CTBDU-TTHT

V/v thuế TNCN đối với thu nhập từ
bốc thăm trúng thưởng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bình Dương, ngày 15 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ DẦU KHÍ SHCOELLER
BLECKMANN VIỆT NAM

Địa chỉ: Lô B2.6 đường D3, KCN Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành
phố Thủ Dầu Một, Bình Dương.
MST: 3701077623

Cục Thuế nhận được văn bản số 240716/2024/SBO-CV ngày 16/07/2024
của CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ DẦU KHÍ SHCOELLER BLECKMANN
VIỆT NAM (gọi tắt là “Công ty”) vướng mắc về chính sách thuế. Qua nội dung
văn bản nói trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 42 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực thi hành
từ ngày 01 tháng 7 năm 2020):

“Điều 42. Nguyên tắc khai thuế, tính thuế

...2.Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính
thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.”

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính
hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại khoản 6 Điều 2 quy định về các khoản thuế thu nhập cá nhân từ trúng
thưởng:

“6. Thu nhập từ trúng thưởng

Thu nhập từ trúng thưởng là các khoản tiền hoặc hiện vật mà cá nhân nhận
được dưới các hình thức sau đây:

...đ) Trúng thưởng trong các trò chơi, cuộc thi có thưởng và các hình thức
trúng thưởng khác do các tổ chức kinh tế, cơ quan hành chính, sự nghiệp, các
đoàn thể và các tổ chức, cá nhân khác tổ chức.”

+ Tại Điều 15 quy định về căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng

“Điều 15. Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng

Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng là thu nhập tính thuế và
thuế suất

1. Thu nhập tính thuế



Thu nhập tính thuế từ trúng thưởng là phần giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà người nộp thuế nhận được theo từng lần trúng thưởng không thuộc vào số lần nhận tiền thưởng.

Trường hợp một giải thưởng nhưng có nhiều người trúng giải thì thu nhập tính thuế được phân chia cho từng người nhận giải thưởng. Người được trúng giải phải xuất trình các căn cứ pháp lý chứng minh. Trường hợp không có căn cứ pháp lý chứng minh thì thu nhập trúng thưởng tính cho một cá nhân. Trường hợp cá nhân trúng nhiều giải thưởng trong một cuộc chơi thì thu nhập tính thuế được tính trên tổng giá trị của các giải thưởng.

Thu nhập tính thuế đối với một số trò chơi có thưởng, cụ thể như sau:

...d) Đối với trúng thưởng từ các trò chơi, cuộc thi có thưởng được tính theo từng lần lĩnh thưởng. Giá trị tiền thưởng bằng toàn bộ số tiền thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà người chơi nhận được chưa trừ bất cứ một khoản chi phí nào.

2. Thuế suất thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ trúng thưởng áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 10%.

3. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế

Thời điểm xác định thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thưởng cho người trúng thưởng.”
+ Tại tiết g khoản 1 Điều 25 quy định về khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

“Điều 25. Khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

g. Thu nhập từ trúng thưởng

Tổ chức trả tiền thưởng có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi trả thưởng cho cá nhân trúng thưởng, số thuế khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư này.”

- Căn cứ Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định về mẫu biểu hồ sơ khai thuế:

STT	Mẫu số	Tên hồ sơ mẫu biểu
VII. Mẫu biểu hồ sơ khai thuế thu nhập cá nhân		
60	06/TNCN	Tờ khai thuế thu nhập cá nhân (áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập khẩu trừ thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn, từ chuyển nhượng chứng khoán, từ bản quyền, từ nhượng quyền thương mại, từ trúng thưởng của cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú; từ kinh doanh của cá nhân không cư trú; tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn của cá nhân không cư trú).

Căn cứ các quy định trên, trường hợp cá nhân nhận được khoản thưởng bằng tiền hoặc hiện vật do tham gia cuộc thi của Công ty tổ chức được xác định là thu nhập từ trúng thưởng theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính, nếu phần giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà cá nhân trúng giải nhận được thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN trước khi trả thưởng cho cá nhân trúng thưởng, số thuế khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013.

Việc kê khai thuế TNCN đối với tổ chức chi trả thu nhập từ trúng thưởng cho cá nhân được thực hiện theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

Đề nghị Công ty căn cứ hướng dẫn nêu trên, đối chiếu với tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện kê khai và nộp thuế đúng quy định.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời cho Công ty biết để thực hiện./.n/n

Not nhận:

- Như trên;
- Web;
- Lưu: VT, Phòng TTHT (Khang).
(240718/ZV09/0001/7401/021599178)

